

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Bản án số: 21/2021/HS-ST

Ngày 29/11/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Nga.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Duy Hưng.

Ông Vũ Xuân Hồng.

**- Thư ký phiên tòa:** Quảng Văn Nam, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa:** ông Nguyễn Ngọc Kiên, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Lò Văn T (tên gọi khác: không), sinh năm 1977 tại huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản N, xã L, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: không học; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn P (đã chết) và bà Lò Thị H, sinh năm: 1963; có vợ là Lò Thị S, sinh năm 1977; bị cáo có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 1998; tiền án: không; tiền sự: không; Nhân thân: theo Quyết định xử phạt hành chính số 05 ngày 10/5/2017 của Công an huyện M, tỉnh Điện Biên xử phạt Lò Văn T 2.000.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác đã chấp hành xong vào ngày 15/6/2017; Bị bắt tạm giữ ngày 05/8/2021 đến ngày 14/8/2021 tạm giam cho đến nay. Có mặt.

2. Lò Văn C (tên gọi khác: không), sinh năm 1985 tại huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản Y, xã L, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn D, sinh năm: 1964 và bà Lò Thị S, sinh năm: 1966; có vợ là Lò Thị B, sinh năm 1983; bị cáo có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 2002; con nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án: không; tiền sự: không; Nhân thân: Theo bản án số 07/HSST ngày 09/02/2007 bị Tòa án nhân dân

huyện Đ xử phạt 24 tháng tù giam về tội tàng trữ trái phép chất ma túy cho hưởng án treo và bản án số 29/HSST ngày 26/02/2014 bị tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 03 ba năm tù giam về tội mua bán trái phép chất ma túy, sau khi chấp hành án trở về địa phương sinh sống, đến nay đã được xóa án tích. Bị bắt tạm giữ ngày 05/8/2021 đến 14/8/2021 tạm giam cho đến nay. Có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Lò Văn D, sinh năm: 1964. Địa chỉ: Bản Y, xã L, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

*Người có nghĩa vụ liên quan:* Anh Lò Văn B, sinh năm: 1980. Địa chỉ: Bản N, xã L, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào 07 giờ 10 phút, ngày 05/8/2021, tổ công tác công an huyện Đ phối hợp với công an xã M làm nhiệm vụ kiểm sát tại khu vực bản N, xã L, huyện Đ, tỉnh Điện Biên phát hiện bắt quả tang Lò Văn C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27F2-0763 theo hướng từ bản N, xã L về bản C, xã L cầm trong tay trái một gói nilon màu hồng bên trong chứa chất bột màu trắng đục nghi là Heroine. Tổ công tác đã đưa Lò Văn C cùng toàn bộ vật chứng về Ủy ban nhân dân xã L, mời người chứng kiến, đại diện chính quyền địa phương, tiến hành bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Văn C. Tại cơ quan điều tra C khai gói ma túy trên vừa mua của Lò Văn T trú tại bản N, xã L với giá 300.000đ.

Tiếp đến hồi 09 giờ 30 phút, ngày 05/8/2021 tổ công tác công an huyện Đ phối hợp với công an xã M làm nhiệm vụ vào nhà Lò Văn T để kiểm tra, Lò Văn T đã tự giác lấy trong túi quần đang mặc trên người ra một gói nilon màu hồng bên trong có chứa chất bột màu trắng đục dạng nén nghi là Heroine giao nộp cho tổ công tác và số tiền 300.000 đồng là tiền T vừa bán ma túy cho Lò Văn C. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, đại diện chính quyền địa phương, tiến hành bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Văn T. Tại cơ quan điều tra, Lò Văn T còn khai nhận như sau:

Vào ngày 01/8/2021, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27U1-063.80 từ nhà đến khu vực giáp ranh bản C với bản H mua của một người đàn ông tên D (không biết địa chỉ cụ thể) một gói Heroine giá 200.000đ, sau khi mua được T đã bán cho Lò Văn B, trú tại bản N, xã L 04 lần mỗi lần một gói nhỏ Heroine giá 50.000đ/ gói ( ngày 01/8 /2021 bán cho B 02 lần mỗi lần một gói; ngày 02/8/2021 bán cho B 02 lần mỗi lần một gói). Đến 7 giờ sáng ngày 03/8/2021, T bán cho Lò Văn C 01 gói Heroine giá 50.000đ. Toàn bộ số ma túy mua được vào ngày 01/8/2021 T đã bán và sử dụng hết. B và C sau khi mua được ma túy cũng đã sử dụng hết.

Đến khoảng 18 giờ ngày 04/8/2021, Lò Văn T tiếp tục lên khu vực giáp ranh giữa bản C với bản H gặp người tên D mua một cục Heroine giá 1.500.000đ cho vào túi đi về nhà. Đến 07 giờ ngày 05/8/2021 thấy Lò Văn C đi xe máy đến nhà

hỏi mua Heroine, T đã bán cho C một gói giá 300.000đ, mua được ma túy C đi về, T ở nhà đến khoảng 10 giờ ngày 05/8/2021 thì bị công an đến nhà bắt giữ.

Vật chứng thu giữ của Lò Văn C một gói nilon chứa chất bột trắng nghi là Heroine và một xe mô tô biển kiểm soát 27F2-0763. Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định chất ma túy ngày 05/8/2021 xác định số chất bột màu trắng đục dạng nén thu giữ của Lò Văn C có khối lượng là 0,22 gam, gửi toàn bộ đi giám định.

Vật chứng thu giữ của Lò Văn T một gói nilon chứa chất bột trắng nghi là Heroine; một xe mô tô biển kiểm soát 27U1-06380 và số tiền 300.000đ. Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định chất ma túy ngày 05/8/2021 xác định số chất bột màu trắng đục dạng nén thu giữ của Lò Văn T có khối lượng là 3,84 gam và gửi toàn bộ đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 948/GĐ-PC09 ngày 12/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng đục gửi giám định thu giữ của Lò Văn C là ma túy, loại Heroine; khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn C là 0,22 gam; Heroine thuộc danh mục các chất ma túy quy định tại Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Hoàn lại 0,19 gam Heroine.

Tại bản kết luận giám định số: 950/GĐ-PC09 ngày 12/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn T là ma túy loại Heroine; thuộc danh mục các chất ma túy quy định tại Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ, khối lượng là 3,84 gam; hoàn lại 2,96 gam Heroine.

Tại bản kết luận giám định số: 929/GĐ-PC09 ngày 09/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Toàn bộ số tiền 300.000đ thu giữ của bị cáo Lò Văn T là tiền thật, hoàn lại đối tượng giám định.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra chưa làm rõ người đàn ông dân tộc Mông tên D đã bán ma túy cho Lò Văn T vì thiếu thông tin để điều tra xác minh.

Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng số 19 ngày 02/11/2021 trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27F2-0763 cho ông Lò Văn D, sinh năm 1964, trú tại bản Y, xã L, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Cáo trạng số: 83/CT-VKS-ĐBĐ ngày 10 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên truy tố Lò Văn T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Truy tố Lò Văn C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo và đề nghị:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm 6 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn C từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Về xử lý vật chứng đề nghị: tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 300.000đ; Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine của các bị cáo còn lại sau giám định; Trả lại cho bị cáo Lò Văn T chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave S, biển kiểm soát 27U1-06380.

Đề nghị truy thu của bị cáo Lò Văn T số tiền 250.000đ số tiền do phạm tội mà có.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo;
- Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của các bị cáo thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lò Văn T và Lò Văn C đều khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ khẳng định:

Trong thời gian từ ngày 01/8/2021 đến 05/8/2021 tại nhà của Lò Văn T ở bản N, xã L, huyện Đ, T đã bán 04 lần bán trái phép chất ma túy cho Lò Văn B ( người cùng bản), mỗi một lần bán một gói Heroine thu 50.000đ và hai lần bán trái phép chất ma túy cho Lò Văn C trú tại bản Y, xã L (một lần bán một gói Heroine giá 50.000đ; một lần bán một gói Heroine giá 300.000đ). Sau đó bị bắt giữ thu giữ số Heroine còn lại chưa kịp sử dụng và bán có khối lượng 3,84 gam. Với hành vi nhiều lần bán trái phép chất ma túy của bị cáo như trên thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bản thân bị cáo nhận thức rõ về điều đó nhưng vì nghiện ma túy và vì mong muốn có tiền phục vụ nhu cầu cá nhân mà bị cáo cố ý vi phạm, bất chấp sự trừng phạt của pháp luật. Hành vi của bị cáo Lò Văn T đã phạm vào tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “ phạm tội hai lần trở lên” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng truy tố.

Xét hành vi của bị cáo Lò Văn C thấy rằng, bị cáo C vì nghiện chất ma túy nên nhiều lần mua ma túy sử dụng, đến ngày 05/8/2021 bị cáo mua được một gói Heroine có khối lượng 0,22gam với giá 300.000đ của bị cáo Lò Văn T chưa kịp sử dụng thì bị bắt giữ. Hành vi đó của bị cáo cũng nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bởi Heroine nói riêng và chất ma túy nói chung là chất gây nghiện có hại cho sức khỏe con người, là nguyên nhân của các tai tệ nạn xã hội, từ đó ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội nên Đảng và Nhà nước ta nghiêm cấm và quy định hình phạt nghiêm khắc đối với những ai cố tình vi phạm. Bản thân bị cáo nhận

thức được điều đó nhưng vẫn cố ý mua tàng trữ sử dụng, khối lượng ma túy được xác định là 0,22 gam nên đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố.

[2]. Xét tính chất hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng:

Các bị cáo thực hiện hành vi độc lập nhau, mỗi người có động cơ, mục đích riêng, bị cáo Lò Văn T vừa có mục đích thu lợi nhuận và sử dụng nên mua Heroine về tàng trữ bán lẻ, còn bị cáo Lò Văn C chỉ nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng chất ma túy của bản thân nên mua Heroine về tàng trữ sử dụng. Do đó các bị cáo sẽ chịu trách nhiệm tương ứng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện.

Xét nhân thân của các bị cáo thấy rằng: Bản thân các bị cáo đều là dân tộc thiểu số, sinh ra lớn lên tại vùng cao, vùng xa nơi có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, đều đã lập gia đình riêng nhưng lại đua đòi bạn bè dẫn đến nghiện chất ma túy, từ nghiện chất ma túy nên phạm tội như ngày hôm nay. Không những thế các bị cáo còn là những người có nhân thân xấu, bị chính quyền địa phương phản ánh cần nghiêm trị làm gương và từng có tiền án, tiền sự thể hiện vào năm 2017 bị cáo Lò Văn T bị xử phạt hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác; bị cáo Lò Văn C bị Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử hai lần các tội liên quan đến chất ma túy vào năm 2007 và năm 2014. Điều đó cho thấy các bị cáo là những người không dễ giáo dục cải tạo, không tự nỗ lực vươn lên tu sửa lỗi lầm trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội nên cần có hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo nhằm tiếp tục răn đe, phòng ngừa chung.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Lò Văn T tự nguyện khai ra những lần phạm tội khi chưa bị cơ quan chức năng phát hiện, Bị cáo Lò Văn C có ông nội là Lò Văn M được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo Lò Văn T và áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lò Văn C.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

### [3]. Về hình phạt

Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo như đã phân tích ở trên. Hội đồng xét xử, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Hình phạt bổ sung: Theo quy định của pháp luật các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên xét thấy hoàn cảnh gia đình của các bị cáo phụ thuộc vào nông nghiệp cuộc sống khó khăn, sinh sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bản thân các bị cáo đều nghiện chất ma túy, không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội

đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[4] Về vật chứng vụ án:

Số Heroine còn lại sau giám định thu của Lò Văn T là 2,96 gam và 0,19 gam Heroine thu của Lò Văn C là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành. Do đó, cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ theo điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 300.000đ, là tiền Lò Văn T phạm tội mà có từ việc bán trái phép chất ma túy cho Lò Văn C nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước theo điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave S, màu đỏ đen, biển kiểm sát 27U1-06380 thu của Lò Văn T ngoài lời khai của bị cáo về việc sử dụng phạm tội, không có tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh nên cần áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo T.

Hội đồng xét xử nhất trí việc cơ quan điều tra trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27F2-0763 cho chủ sở hữu là ông Lò Văn D, sinh năm 1964, trú tại bản Y, xã L, huyện Đ, tỉnh Điện Biên vì đã chứng minh làm rõ việc bị cáo C sử dụng phạm tội ông D không biết.

Hội đồng xét xử xét thấy cần truy thu của bị cáo Lò Văn T số tiền 250.000đ ( bị cáo đã chi tiêu hết) đây là số tiền bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán trái phép chất ma túy cho Lò Văn B và cho Lò Văn C đã được chứng minh làm rõ, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về án phí: Các bị cáo là dân tộc thiểu số, đang cư trú tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa các bị cáo xin miễn án phí. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[7]. Về các vấn đề khác trong vụ án: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra chưa làm rõ được người đàn ông dân tộc Mông tên Dế đã bán ma túy cho bị cáo Lò Văn T vì không có đầy đủ thông tin địa chỉ, Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

***Vì các lẽ trên;***

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lò Văn T (tên gọi khác: không) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Lò Văn T 08 ( tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/8/2021.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lò Văn C (tên gọi khác: Không) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Lò Văn C 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/8/2021.

3. Căn cứ vào điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 2,96 gam Heroin thu của Lò Văn T và 0,19 gam Heroine thu của Lò Văn C (đã trừ giám định).

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo Lò Văn T một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave S, màu đỏ đen, biển kiểm sát 27U1-06380, số khung RLHJC5267DY072184, số máy JC52E1228438 (có chìa khóa kèm theo)

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 11/11/2021 giữa cơ quan Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ.

- Truy thu của bị cáo Lò Văn T số tiền 250.000đ ( hai trăm năm mươi nghìn đồng) sung ngân sách Nhà nước.

4. Căn cứ Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự ; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

5. Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/11/2021). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ( 29/11/2021)..

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Đ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Các bị cáo;
- Nhà tạm giữ C.A huyện Đ;
- Cơ quan CSĐT C.A huyện Đ;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;

**(đã ký)**

**Nguyễn Thị Nga**

- CC.THADS huyện Đ;
- Người có quyền lợi nhĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ.